

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B Đ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc L – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 15/2021/HNGĐ- ST

Ngày: 30/9/2021

*“V/v: Tranh chấp thay đổi người trực
tiếp nuôi con sau khi ly hôn”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B Đ TỈNH BÌNH PHƯỚC**

thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa:

Bà: Lâm Thị Chúc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Đình Bắc

Ông Đoàn Mạnh Quang

-Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Văn Hưng - Thư ký Tòa án.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Việt – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B Đ, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 40/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2021 về việc “Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2021; Thông báo dời lịch xét xử số: 05/2021/TB-TA ngày 13/7/2021; Thông báo mở lại phiên tòa số: 13/2021/TB-TA ngày 14/9/2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Liêu Thị T, sinh năm: 1994

Địa chỉ: Ấp Ch L, xã M Đ, huyện H Qu, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Anh Hoàng Văn L, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Ấp 05, xã Th H, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Liêu Thị T trình bày:

Theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 96/2016/QĐST-HNGĐ ngày 30/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện B Đ. thì anh L là người được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng Hoàng Minh T1, sinh ngày: 17/9/2013 cho đến khi đủ 18 tuổi, chị T không phải cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn chị T Liêu Thị T đã kết hôn với ông Lục Văn Nh và sinh sống ổn định tại Ấp Ch L, xã M Đ, huyện H Qu, tỉnh Bình Phước, chị T vẫn thường xuyên về

thăm nom, chăm sóc con chung. Tuy nhiên trong quá trình nuôi dưỡng cháu T1, anh L đi làm thường xuyên nên không có thời gian để quan T, chăm sóc cháu T1. Mặt khác anh L còn có hành vi đánh cháu T1 gây thương tích.

Nay cháu Hoàng Minh T1 đã đủ 7 tuổi, cháu có nguyện vọng được ở chung với chị, hiện chị T có công việc, thu nhập ổn định và có thời gian để chăm sóc con chung hơn anh L. Vì vậy chị Liêu Thị T đề nghị Tòa án nhân dân huyện B Đ giải quyết cho chị được thay đổi người trực tiếp nuôi con chung từ anh Hoàng Văn L sang cho chị nuôi dưỡng cháu T1 cho đến khi đủ 18 tuổi, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung. Ngoài ra chị T không có yêu cầu gì thêm.

- Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Hoàng Văn L trình bày: Anh L thừa nhận những lời trình bày của bà T là đúng sự thật về thời điểm ly hôn, về việc anh được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Hoàng Minh T1, gần đây anh L có hành vi đánh đập cháu T1 gây thương tích (nhưng chỉ đánh có một lần). Hiện tại công việc của anh là công nhân chế điều, thu nhập ổn định là 9.000.000đ/01 tháng. Hiện chị Liêu Thị T đã có chồng và có con riêng nên không đủ điều kiện kinh tế để tiếp tục nuôi dưỡng cháu T1. Vì vậy anh không đồng ý với yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung của chị Liêu Thị T. Ngoài ra anh L không có ý kiến gì thêm.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn chị Liêu Thị T giữ nguyên yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung yêu cầu được quyền trực tiếp chăm sóc dưỡng nuôi con chung là Hoàng Minh T1, sinh ngày 17/9/2013 cho đến khi đủ 18 tuổi, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung.

- Bị đơn anh Hoàng Văn L không đồng ý vì anh có đủ điều kiện chăm sóc con chung, anh L yêu cầu được tiếp tục trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ tham gia phiên tòa có quan điểm:

Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Những người tham gia tố tụng đã được đảm bảo thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Giai đoạn chuẩn bị xét xử và phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung tranh chấp: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014:

Chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị Liêu Thị T.

Giao cho chị Liêu Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Hoàng Minh T1, sinh ngày 17/9/2013 cho đến khi đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Hoàng Văn L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự: anh Hoàng Văn L phải nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà. Trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, lời trình bày của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Xét đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Liêu Thị T thuộc trường hợp “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” được quy định tại khoản 3 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn anh Hoàng Văn L có địa chỉ tại ấp 5, xã Th H, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

[2]. Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa chị Liêu Thị T giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với bị đơn anh Hoàng Văn L. Anh Hoàng Văn L không đồng ý đồng thời cũng có nguyện vọng được tiếp tục trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu T1, sinh ngày 17/9/2013 cho đến khi đủ 18 tuổi, chị T, anh L đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Đây là nguyện vọng chính đáng thể hiện tình yêu thương, trách nhiệm của cha, mẹ đối với con cái của chị T, anh L. Tuy nhiên việc giao con chung chưa thành niên cho ai là người trực tiếp nuôi dưỡng cần phải xem xét đến tất cả các điều kiện để đảm bảo cho sự phát triển bình thường về mọi mặt của trẻ em vị thành niên trong quá trình chăm sóc, nuôi dưỡng.

Xét về mức thu nhập: Tại biên bản xác minh ngày 01/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện H Qu, tỉnh Bình Phước, xác định mức thu nhập trung bình của hộ gia đình cạo mủ cao su như hộ chị Liêu Thị T đối với công việc cạo mủ cao su (của 1 ha) là từ khoảng 7.000.000đ đến 8.000.000đ /01 tháng; Tại Giấy xác nhận ngày 12/6/2021 của xưởng điều anh Trần Văn B ở ấp Th Th, thị trấn Th B, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước xác nhận anh Hoàng Văn L làm công việc chẻ điều tại đây với mức thu nhập 1 tháng là 9.000.000đ. Như vậy về điều kiện kinh tế thì chị T, anh L đều đủ điều kiện để nuôi dưỡng con chung.

Xét thấy: Sau khi vợ chồng chị T, anh L ly hôn thì anh L là người được quyền trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung, trong quá trình chăm sóc nuôi dưỡng, anh L thường xuyên bỏ bê, chăm sóc con chung chưa được chu đáo. Qua xác minh tại địa phương ấp 5, xã Th H, huyện B Đ ngày 23/3/2021. Ban điều hành ấp 5 có nắm được thông tin anh L có hành vi đánh đập cháu Hoàng Minh T1 gây thương tích nhưng không nắm được đánh bao nhiêu lần và có quan điểm đối với tranh chấp nuôi con giữa chị T và anh L là đề nghị Tòa án nên giao cháu T1 cho chị T nuôi dưỡng; Quá trình giải quyết vụ án Tòa án có thu thập chứng cứ chứng minh cho việc anh L có hành vi bạo lực đối với con đẻ của mình được thể hiện tại các bản ảnh tại các bút lục số (11,12,13,14,15); Thông báo kết luận giám định số: 198 ngày 08/4/2021 của Cơ quan CSĐT công an huyện B Đ thì tỷ lệ thương tật anh L gây ra cho cháu T1 là 09%, (chị T không có yêu cầu khởi tố anh L về tội “có ý gây thương tích”), việc này cũng được anh Hoàng Văn L thừa nhận vì cho rằng do T1 không nghe lời dạy bảo của cha.

Việc anh L có hành vi đánh đập cháu T1 gây ảnh hưởng không nhỏ tới sự phát triển về thể chất và tinh thần của T1. Mặt khác theo qui định tại khoản 3 Điều

84 của luật Hôn nhân và gia đình thì “ Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phải xem xét nguyện vọng của con từ 7 tuổi trở lên” . Xét về nguyện vọng của cháu T1 tại biên bản tự khai ngày 23/3/2021 cháu T1 có nguyện vọng được về chung sống với mẹ. Để đảm bảo được cuộc sống ổn định về mọi mặt cũng như sự phát triển bình thường về tinh thần và thể chất của trẻ em vị thành niên. Hội đồng xét xử thiết nghĩ cần thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, giao con chung cho chị T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp với các qui định của pháp luật.

Xét yêu cầu của anh Hoàng Văn L yêu cầu tiếp tục được quyền trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Hoàng Minh T1, sinh ngày 17/9/2013 là không có cơ sở chấp nhận bởi lẽ: Qua xác minh tại địa phương ấp 5, xã Th H, huyện B Đ; Cơ quan công an huyện B Đ thì bị đơn anh Hoàng Văn L không còn đủ điều kiện trực tiếp trực tiếp trông nom, chăm sóc , nuôi dưỡng giáo dục con được quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình. Mặt khác trong quá trình giải quyết vụ án cháu T1 có nguyện vọng được ở với mẹ. Vì vậy HĐXX không chấp nhận yêu cầu này của anh L là có căn cứ.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị T, anh L không có yêu cầu. HĐXX không xem xét

[3]. *Về án phí:* Các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

Xét quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, 39, 147, Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 2 điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của nguyên đơn chị Liêu Thị T đối với bị đơn anh Hoàng Văn L.

Chị Liêu Thị T được quyền trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Hoàng Minh T1, sinh ngày: 17/9/2013 cho đến khi đủ 18 tuổi, tự lao động được. Anh Hoàng Văn L không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền , nghĩa vụ thăm nom con không ai được quyền cản trở.

Trong trường hợp anh L không trực tiếp nuôi con mà lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh L.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết anh L, chị T có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

2. *Về án phí HNGĐ sơ thẩm:* Anh Hoàng Văn L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Chi cục thi hành án huyện B Đ tỉnh Bình Phước trả lại chị Liêu Thị T 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp theo biên lai thu số: 022123 ngày 09/3/2021.

3. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn; Bị đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện B Đ;
- Chi cục THADS huyện B Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lâm Thị Chức